

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên**

#### **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;*

*Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22/4/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn được quy định là tài sản cố định; danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-SKHĐT ngày 13/1/2023 về Hội nghị công chức, viên chức, người lao động Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2023;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên.

*(Có Quy chế chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 239/QĐ-SKHĐT ngày 24/01/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng sở, Trưởng các phòng, Trung tâm thuộc sở; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, VP

**GIÁM ĐỐC****Hà Văn Dương**

## **QUY CHẾ**

**Quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHĐT ngày / 01/2023  
của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên)

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy chế này quy định chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại các phòng, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là Sở), bao gồm:

- Trụ sở làm việc và tài sản gắn liền trên đất, cơ sở hoạt động sự nghiệp.
- Phần mềm máy vi tính.
- Phương tiện vận tải (xe ô tô các loại và các phương tiện vận tải khác).
- Máy móc, trang thiết bị làm việc và trang thiết bị chuyên dùng.
- Tài sản khác.
- Tài sản vô hình.

##### **b) Nguồn hình thành tài sản.**

- Tài sản nhà nước giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý, sử dụng.
- Tài sản được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, tài sản được đầu tư xây dựng mua sắm từ các nguồn thu của đơn vị, từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, quỹ phúc lợi; tài sản được đầu tư xây dựng mua sắm từ nguồn viện trợ, tài trợ, dự án,..

##### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế quản lý tài sản nhà nước được áp dụng đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở, Công chức, Viên chức, và người lao động trực thuộc Sở.

## **Chương II**

### **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN**

#### **Điều 2. Nguyên tắc trang bị, quản lý và sử dụng tài sản công**

1. Việc quản lý sử dụng tài sản công phải thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn quản lý, sử dụng tài sản công có liên quan.

2. Tài sản công được trang bị cho các đơn vị phải theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ của nhà nước.

3. Tài sản được giao cho đơn vị quản lý, sử dụng phải đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, bảo quản tài sản theo đúng quy định của nhà nước.

4. Việc quản lý, sử dụng tài sản công phải được thực hiện công khai minh bạch. Mọi hành vi vi phạm chế độ quản lý, sử dụng tài sản công phải được xử lý kịp thời và nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

5. Sửa chữa, bảo dưỡng tài sản công: Việc sửa chữa, bảo dưỡng tài sản công thực hiện theo kế hoạch, được Lãnh đạo đơn vị phê duyệt. Trường hợp sửa chữa nhỏ tài sản bị hư hỏng đột xuất, bộ phận được giao quản lý tài sản báo cáo kịp thời cho Lãnh đạo đơn vị để tiến hành sửa chữa, thay thế.

#### **Điều 3. Thẩm quyền quyết định mua sắm, điều chuyển, thanh lý tài sản công**

Thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục mua sắm tài sản công và tài sản khác; thu hồi tài sản công; điều chuyển tài sản công; bán tài sản công; thanh lý tài sản công; tiêu hủy tài sản công; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án: Thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Nguyên; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

#### **Điều 4. Mua sắm tập trung**

Thực hiện theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan tại thời điểm.

#### **Điều 5. Hạch toán, thống kê, ghi nhận thông tin, kiểm kê tài sản công**

- Tài sản công phải được thống kê, hạch toán đầy đủ về hiện vật, giá trị và ghi nhận thông tin phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng tài sản.

- Đơn vị quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm thống kê, hạch toán tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về thống kê.

- Đơn vị sử dụng tài sản công phải kiểm kê tài sản công vào thời điểm 31/12 hàng năm. Báo cáo kiểm kê tài sản công được gửi về Sở cùng Báo cáo tài chính năm.

#### **Điều 6. Công khai tài sản công**

- Căn cứ dự toán ngân sách được giao, đơn vị công khai dự toán, số lượng, chủng loại, kế hoạch và phương thức đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công và kết quả thực hiện của đơn vị mình, trừ trường hợp không được công khai theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật của nhà nước.

- Công khai tình hình đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định tại Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

#### **Điều 7. Báo cáo tài sản công**

- Văn phòng và đơn vị trực thuộc quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện báo cáo đối với tài sản công được giao quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

- Báo cáo tài sản công gồm:

+ Báo cáo kê khai tài sản công;

+ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công.

- Trường hợp đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công không thực hiện báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn, cơ quan tài chính nhà nước có quyền yêu cầu Kho bạc nhà nước tạm đình chỉ thanh toán các khoản chi phí liên quan đến tài sản. Sở không bố trí kinh phí mua sắm tài sản cố định vào dự toán ngân sách năm sau của đơn vị đó; người đứng đầu đơn vị được giao quản lý, sử

dụng tài sản công bị xử lý theo quy định.

- Thời hạn báo cáo kê khai tài sản công: Không quá 30 ngày, kể từ ngày có sự thay đổi. Đối với tài sản đưa vào sử dụng do hoàn thành đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo thì thời gian thay đổi tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Trình tự, hồ sơ báo cáo kê khai lần đầu và báo cáo kê khai bổ sung, báo cáo kê khai định kỳ, hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản công thực hiện theo Điều 127, 128 và 129 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

### **Điều 8. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công**

- Hằng năm, Văn phòng được giao quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công của năm trước ngày 31/12 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Nội dung báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công

+ Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công: Thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị; đánh giá những mặt tích cực, hiệu quả, những tồn tại, sai phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công của đơn vị; đánh giá tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công trong kỳ báo cáo.

+ Kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

- Ngoài tài sản công nêu trên, các công cụ dụng cụ, trang thiết bị chuyên dụng phải được theo dõi và quản lý, sử dụng đúng theo các quy định của nhà nước.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Trách nhiệm quản lý hướng dẫn, kiểm tra, giám sát**

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất quản lý, sử dụng tài sản công và phân cấp quản lý tài sản công trong phạm vi quản lý.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành chế độ quản lý tài sản công tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo Quy chế này.

3. Đơn vị trực thuộc (Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến đầu tư) quản lý, sử

dụng tài sản công có trách nhiệm:

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, các quy định của Quy chế này, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình và chấp hành việc quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công hàng năm gửi về Sở trước ngày 31/01 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đúng thời hạn.

- Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở và pháp luật của nhà nước về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình. Trường hợp vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Trường hợp các Nghị định, Thông tư và Quyết định nói trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định mới được bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế.

#### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Kế hoạch và Đầu tư có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành. Tất cả các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các phòng, đơn vị thuộc sở phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất báo cáo Giám đốc Sở xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

#### **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ THÁI NGUYÊN**

**TM. BCH CÔNG ĐOÀN  
CHỦ TỊCH**

**Dương Phương Hoa**

**GIÁM ĐỐC**

**Hà Văn Dương**